

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2017/HSST
Ngày : 06/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Minh Tuấn

2/ Bà Phan Thị Thúy Ngọc

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên

Cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Giang - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại Nhà Thiếu Nhi Tân Bình, Phường 10, quận Tân Bình, Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 160/2017/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Trí T; giới tính: nam; sinh năm: 1988 tại Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; trú quán: Phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; chỗ ở: phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Trương Hùng S (chết) và bà: Phạm Thị Kim X, sinh năm 1968; vợ: Trần Ngọc Kiều M, sinh năm 1995; nhân thân: Bản án số 1229/HSST ngày 28/7/2004 Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, Bản án số 223/2009/HSST ngày 06/8/2009 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, Bản án số 83/2013/HSST ngày 17/4/2013 Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2014; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 17/3/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1981, địa chỉ: Phường E, quận F, Tp. Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phạm Kim M, sinh năm 1961, địa chỉ: Phường I, Quận K, Tp. Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Trí T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 17/3/2017, Phạm Trí T điều khiển xe mô tô biển số 59F1-665.60 lưu thông trên địa bàn quận Tân Bình. Khi đi đến trước nhà số AA đường XX, Phường E, quận F, T phát hiện anh Trịnh Hoàng Q và vợ là chị Nguyễn Thị Mỹ L đang dắt xe mô tô bên lề đường, trên xe có để túi xách của chị L nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc túi xách. T quay đầu xe lại, lúc này anh Q đang mở cốp xe để chị L bỏ túi xách vào cốp xe. T liền áp sát xe, dùng tay giật lấy túi xách của chị L rồi bỏ chạy thì bị tổ tuần tra hình sự đặc nhiệm công an quận Tân Bình phát hiện đuổi theo bắt giữ T cùng phương tiện gây án giao Công an Phường E, quận F xử lý. Trong quá trình bỏ chạy, T quăng lại túi xách trước số BB đường YY, Phường E, quận F được anh Lê Văn L phát hiện thu giữ giao nộp cho Công an Phường E, quận F.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Phạm Trí T khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc túi xách màu nâu hiệu Alaluna bên trong có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A3 và 300.000 đồng, đã trả lại cho bị hại là chị Nguyễn Thị Mỹ L. Bị hại không có yêu cầu gì khác. Kết quả định giá tài sản trong tố tụng vào tháng 3/2017, chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A3 có giá trị là 3.500.000 đồng, chiếc giỏ xách màu nâu hiệu Alaluna có giá trị là 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cướp giật là 4.100.000 đồng.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Exciter mang biển số 59F1-665.60, số khung: RLCE1S9408Y026895, số máy: 1S94-026895. Qua làm việc, Phạm Trí T khai nhận xe này là do T mượn của dì ruột là Phạm Kim M, do biển số đã bị gãy nên T đã lấy biển số 59F1-665.60 do T mua của một người đàn ông bán ở lề đường đường CC với giá 100.000 đồng và gắn vào sử dụng thì bị bắt giữ. Việc T sử dụng xe này vào mục đích cướp giật tài sản thì bà M không biết.

Làm việc với bà Phạm Kim M được biết, xe gắn máy này bà mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) cách đây khoảng vài năm với giá 25.000.000 đồng nhưng không làm giấy tờ mua bán. Bà M giao nộp giấy đăng ký xe bản chính lưu hồ sơ vụ án.

Xác minh xe gắn máy có số khung: RLCE1S9408Y026895, số máy: 1S94-026895, kết quả xe này có biển số 55P2-0303 và do anh Nguyễn Thế L đứng sở hữu. Làm việc với anh L được biết anh L mua xe này vào khoảng tháng 5/2010 với giá 31.000.000 đồng, anh L sử dụng cho đến năm 2015 thì anh L bán lại cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 23.000.000 đồng, không có làm giấy tờ mua bán. Xác minh biển số xe 59F1-665.60, kết quả do chị Đoàn Thị Thúy P đứng tên sở hữu. Hiện nay chị P không có mặt tại địa phương, chuyển đi đâu không rõ nên không làm việc được.

- 01 chiếc áo sơ mi dài tay, có sọc vuông caro màu trắng, xám, xanh đậm và 01 chiếc quần Jean ống dài màu xanh. Đây là bộ quần áo T mặc trên cơ thể và thực hiện việc cướp giật tại Phường E, quận F vào ngày 17/3/2017.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận F đã nhập kho vật chứng xe gắn máy biển số 59F1-665.60, số khung: RLCE1S9408Y026895, số máy: 1S94-026895, áo sơ mi và quần Jean trên chuyên Tòa án xử lý.

- Thu giữ trong người T: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6plus màu xám và 01 căn cước công dân số 079195002145 mang tên Võ Thị Thúy K.

Làm việc với chị Võ Thị Thúy K được biết vào khoảng 05 giờ 40 phút ngày 17/3/2017, chị Kiều ngồi sau xe gắn máy do bạn trai điều khiển đến khu vực bãi đất trống đối diện số DD đường EE, khu phố 3, phường H, quận K; chị K đeo 01 giỏ xách ở hông bên phải thì có một đối tượng chạy xe gắn máy hiệu Exciter, chị K không nhớ biển số chạy từ phía sau chạy lên theo hướng cùng chiều áp sát vào phía bên phải chị K rồi dùng tay trái giật giỏ xách của chị K, sau đó chạy thoát về hướng đường GG, chị K tri hô “cướp, cướp...”; bạn trai chị K chở chị K rượt đuổi theo được khoảng 01 km nhưng không đuổi kịp. Đến trưa cùng ngày, chị K đã đến Công an phường H, quận K trình báo sự việc. Chị K cho biết bên trong giỏ xách có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6plus màu xám đen, 01 căn cước công dân mang tên Võ Thị Thúy K, 01 cục sạc dự phòng và 2.000.000 đồng.

Làm việc với Phạm Trí T, kết quả Trung không thừa nhận thực hiện hành vi cướp giật giỏ xách tại quận K vào ngày 17/3/2017. T khai chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6plus màu xám do T mua của một đối tượng tên N (không rõ lai lịch) với giá 2.000.000 đồng vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/3/2017. N nói điện thoại di động này là của chị của mình nhưng bị dính Icloud, để làm tin N đưa cho T 01 căn cước công dân mang tên Võ Thị Thúy K. T định mua về bẻ khóa Icloud để sử dụng hoặc bán kiếm lời thì bị bắt và thu giữ chiếc điện thoại di động trên.

Tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động thu giữ, kết quả trùng khớp với lời khai của chị K từ mật khẩu mở điện thoại, dấu vân tay, số điện thoại liên lạc đến địa chỉ Icloud. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận F đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại di động Iphone 6plus màu xám và 01 căn cước công dân số 079195002145 mang tên Võ Thị Thúy K cho chị K; đồng thời có công văn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K phối hợp điều tra. Ngày 05/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra Quyết định khởi tố vụ án trên.

Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 08 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Phạm Trí T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự và hình phạt Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Trí T đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện

kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Trí T đã có hành vi điều khiển xe gắn máy áp sát rồi công khai giật lấy 01 chiếc túi xách trị giá 300.000 đồng bên trong có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A3 trị giá 3.500.000 đồng và số tiền 300.000 đồng của chị Nguyễn Thị Mỹ L, đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường phố nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy phân khối lớn, là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đủ khả năng nhận thức hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng bản tính tham lam, đã cướp giật quen tay nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Xét nhân thân bị cáo là xấu, bị cáo đã nhiều lần bị kết án cũng về hành vi cướp giật tài sản nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt thật nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 136 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đang bị tạm giam, khó có khả năng thi hành nên miễn cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng:

- 01 chiếc áo sơ mi dài tay, có sọc vuông caro màu trắng, xám, xanh đậm và 01 chiếc quần Jean ống dài màu xanh thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy số tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy biển số 59F1-665.60, số khung: RLCE1S9408Y026895, số máy: 1S94-026895. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe gắn máy có số khung: RLCE1S9408Y026895, số máy: 1S94-026895 trên có nguồn gốc chưa rõ ràng, cần giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo trong một thời gian nhất định, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục trả lại cho bà Phạm Kim M; đối với 01 biển số 59F1-665.60 là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ nêu trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Trí T phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo: Phạm Trí T 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 17/3/2017.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy số khung: RLCE1S0408Y026895, số máy: 1S94-026895 trong thời gian 01 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục trả lại cho bà Phạm Kim M.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 59F1-665.60.

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc áo sơ mi dài tay, có sọc vuông caro màu trắng, xám, xanh đậm và 01 chiếc quần Jean ống dài màu xanh.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 121/PNK ngày 16/5/2017 của Công an quận Tân Bình)

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Đức Thụ